

Bản án số: 15/2017/HSST
Ngày 13 - 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tiến Dũng.
2. Ông Nguyễn Hữu Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thơm – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2017 theo Cáo trạng số 15/KSĐT ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Văn C** (tên gọi khác: C bức), sinh năm 1988 tại Hải Dương; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1967; có vợ: Hà Thị H, sinh năm 1996 và 01 con, sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 02/5/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/7/2015 đến nay. Có mặt.

Nhân thân: Ngày 08/9/2009, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3185/QĐ – UBND. Ngày 18/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam tuyên phạt tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Người bị hại: Anh Phan Thành T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hồng S – Giám thị Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn G – Phó giám thị Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam (Văn bản ủy quyền ngày 12 tháng 5 năm 2017). Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. NLC1, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Nam Hà, Tổng cục 8 – Bộ Công an. Có mặt.

2. NLC2, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

3. NLC3, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Xóm 2, thôn A, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Nam Hà, Tổng cục 8 – Bộ Công an. Có mặt.

4. NLC4, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn P, Xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Nam Hà, Tổng cục 8 – Bộ Công an. Có mặt.

5. NLC5, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Xóm 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

6. NLC6, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Nam Hà, Tổng cục 8 – Bộ Công an. Có mặt.

7. NLC7, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Hiện đang thi hành án tại Trại giam Nam Hà, Tổng cục 8 – Bộ Công an. Có mặt.

8. NLC8, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn D, xã Tiên N, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

9. NLC9, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Nam Hà, Tổng cục 8 – Bộ Công an. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Như thường lệ, vào khoảng 14 giờ ngày 27/02/2017, cán bộ Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam mở cửa buồng giam F5 để các can phạm, trong đó có Phan Thành T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình can tội “*Dâm ô với trẻ em*” và Nguyễn Văn C can tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; được chuyển từ trại tạm giam T16 – Bộ công an về Trại tạm giam ra sưởi nắng ở khu vực lồng sưởi nắng phía trước buồng giam. Tại đây, bị cáo C đã ngồi chơi cờ tướng được làm từ bìa catton với can phạm Phan Thành T. Cả hai chơi đến

khoảng 16 giờ cùng ngày thì xảy ra tranh cãi về cách đi cò và việc thắng thua. Cho rằng T có giọng nói không tôn trọng mình, C liền đứng dậy giơ chân phải đá một nhát theo hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái trúng vùng hàm mặt bên trái của T. Sau khi bị C đánh, T thấy bị chảy máu mồm, vùng hàm mặt bên trái bị sưng to gây khó khăn trong việc sinh hoạt ăn uống nhưng T và các can phạm không báo cáo cán bộ quản lý trại giam.

Đến chiều ngày 01/3/2017, khi T được điều chuyển sang buồng giam D2, khu D thì cán bộ Trại tạm giam phát hiện vùng mặt bên trái của T bị sưng và hỏi lý do. Lúc này T mới trình báo về việc bị C đánh khi đang chơi cò tướng vào chiều ngày 27/02/2017 tại lồng sưởi nắng. Ngày 27/3/2017, Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam đã đưa T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam khám, điều trị.

Ngày 05/4/2017, Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định số 70 yêu cầu Trung T pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Phan Thành T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/17/TgT ngày 11/4/2017 của Trung T pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *“Chấn thương vùng hàm mặt bên trái làm gãy xương hàm đã được mổ kết hợp xương. Do yêu cầu giám định khẩn cấp nên tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thành T tại thời điểm giám định là 12%. Chấn thương vùng hàm mặt bên trái do vật tày gây nên”*. (BL 09).

Ngày 03/5/2017, Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 04/QĐ – PC44 trung cầu giám định bổ sung mức độ tổn hại sức khỏe vĩnh viễn của Phan Thành T; cơ chế hình thành dấu vết tổn thương, đặc điểm vật gây thương tích. Ngày 11/5/2017, Trung T pháp y tỉnh Hà Nam có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/TgT kết luận: *“Chấn thương vùng hàm mặt bên trái làm gãy xương hàm đã được mổ kết hợp xương bằng vít, không ảnh hưởng đến chức năng nhai. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%. Chấn thương vùng hàm mặt bên trái do vật tày gây nên”* (BL 15).

Hiện trường xảy ra vụ án: Tại buồng giam số 5, dãy nhà F thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Buồng giam có kích thước (6,3x6) mét, phía Bắc tiếp giáp buồng giam số 6, phía Nam tiếp giáp buồng giam số 4, buồng được chia thành 02 phần: phía Đông là lồng sưởi nắng, phía Tây là buồng ở. Lồng sưởi nắng có kích thước (6,3x1,5) mét, cao 3 mét. Tường phía Đông có 01 cửa ra vào kích thước (2,1x0,78) mét; tường phía Tây có 02 cửa sổ ở phía Bắc và phía Nam thông với buồng giam phía Tây. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (BL 34).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL 8>23, 50>73, 79>137; 138>144, 213>242).

Bản Cáo trạng số 15/KSĐT ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn C về tội *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 15/KSĐT ngày 05/6/2017 và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 2 Điều 104; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 45; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 30 (Ba mươi) tháng tới 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại và nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn C và người bị hại Phan Thành T nhất trí với đề nghị trên và không tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 27 tháng 02 năm 2017, tại khu vực lồng sưởi nắng của buồng giam số 5, dãy F thuộc Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam, do mâu thuẫn về cách đi cò, vấn đề thắng, thua và cho rằng can phạm T có giọng nói không tôn trọng mình nên bị cáo Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi dùng chân phải đá một nhát từ dưới lên trên, từ phải sang trái trúng vào hàm mặt bên trái của Phan Thành T. Hậu quả gây tổn hại tới sức khỏe của can phạm T là 12%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

... g) Trong thời gian đang bị tạm giữ, tạm giam hoặc đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục; ...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Do đó, Cáo trạng số 15/KSĐT ngày 05/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 ... quy định: “*2. Kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 (sau đây gọi là Luật số 12/2017/QH14) được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây:....*

h) Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều này;... ”.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định về tội Cố ý gây thương tích: “... *2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n và o khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm”.*

Vậy, HĐXX sẽ xem xét áp dụng các quy định có lợi theo Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

[3] Khi xem xét hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 02 tháng 5 năm 2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 22 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội “Cố ý gây thương tích” nên bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Trong thời gian tạm giam để chờ xét xử, chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt trong khi chơi cờ tướng với can phạm Phan Thành T mà bị cáo Nguyễn Văn C đã dùng chân đá làm gãy xương hàm bên dưới gây tổn hại 12% sức khỏe cho T. Hành vi trên thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật nên bị cáo C phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tới quyền được pháp luật bảo vệ về sức khỏe của con người, gây tổn hại 12% sức khỏe cho can phạm Phan Thành T; gây ảnh hưởng tới các sinh hoạt của can phạm này. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu; đã có 01 tiền án; đang là bị cáo trong vụ án “*Giết người, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Mua bán trái phép chất ma túy*” do Tòa án tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vào ngày 18 tháng 5 năm 2017; quá trình bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam để chờ xét xử sơ thẩm bị cáo không tích cực rèn luyện, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân mà còn vi phạm nội quy, kỷ luật của Trại tạm giam, thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay. Hình phạt áp dụng đối với bị cáo thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Ngày 18/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn C tù chung thân về tội “*Mua bán trái phép ma túy*” theo quy định tại điểm e Khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Theo thông báo kháng cáo số 09/TB – KC ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, ngày 30/5/2017, TAND đã nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt nên phần bản án đối bị cáo chưa có hiệu lực pháp luật. Do vậy, HĐXX sơ thẩm không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo C trong bản án sơ thẩm số 09/2017/HSST của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam với bản án hình sự sơ thẩm này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều trị thương tích cho Phan Thành T, Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam đã thanh toán toàn bộ chi phí điều trị với số tiền 13.116.000 đồng theo chế độ chính sách của Nhà nước đối với can phạm điều trị tại bệnh viện. Ngày 12/5/2017, Trại tạm giam – Công an tỉnh Hà Nam đã có Công văn số 74/PC81B gửi phòng PC44 - Công an tỉnh Hà Nam đề nghị không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C phải trả số tiền điều trị cho can phạm T tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Người bị hại Phan Thành T cũng có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo C phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại (BL: 69, 70, 184, 187). Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại giữ nguyên nội dung đề nghị của mình.

Vậy, theo quy định của pháp luật, bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam không thu giữ vật chứng, tài liệu gì nên HĐXX không đưa ra xem xét (BL 249).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g, i khoản 1 Điều 48; Điều 45; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 02 năm 2017.

[2] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Báo cho bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Tiến Hùng